

Số: 13/BC-THCSSĐ

Sài Đồng, ngày 20 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

I. Quy mô phát triển

- Về số lượng:

Số học sinh	Tổng số		Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
Ngày	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
05/09/2021	37	1493	8	298	9	358	10	431	10	406
T5/2022	37	1492	8	296	9	360	10	431	10	405

- Đánh giá về công tác số lượng:

+ Tổng số HS: 1492 trong đó nữ: 740 học sinh

+ So với năm học trước: giảm 7 học sinh

+ So với đầu năm: Số lượng học sinh giảm: 1 học sinh.

+ Số học sinh bỏ học: 0

+ Số HS dân tộc : 14 chiếm tỷ lệ 0,9%

- Số học sinh học 2 buổi/ ngày: 656 / 1492 HS toàn trường, chiếm tỉ lệ 44%

- Đánh giá về thực hiện công tác tuyển sinh, phổ cập.

+ Công tác tuyển sinh : Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh. Thực hiện đúng chủ trương: quy mô tuyển sinh giảm so với năm học trước, tăng cường cơ sở vật chất cho trường học, tăng chất lượng công tác tuyển sinh. Giảm số học sinh trái tuyển, giảm số học sinh trên lớp, đảm bảo số lớp theo đúng yêu cầu của cấp trên, 100% số học sinh khối 6,7 được học 2 buổi/ngày.

+ Công tác phổ cập giáo dục : Tốt (mức độ 3)

+ Kết quả PCGD THCS của địa phương: Tốt.

II. Chỉ đạo hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2021-2022 của ngành Giáo dục; Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học; Hướng dẫn số 3060/SGD&ĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp trung học cơ sở (THCS); Hướng dẫn số 175/PGD&ĐT ngày 1/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Long Biên về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp trung học cơ sở (THCS);

*** Thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS.**

*** Đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp và thực hiện chương trình SGK:**

* GV đã thực hiện nghiêm túc chương trình, đặc biệt trong thời gian dạy online giáo viên có nhiều cố gắng đổi mới phương pháp, áp dụng nhiều phần mềm dạy học trực tuyến trong giảng dạy.

* Thường xuyên khai thác hiệu quả cổng thông tin nội bộ :

- **Quản lý hồ sơ dạy học trên cổng thông tin nội bộ:** Ngay từ đầu năm, nhà trường đã khởi tạo thư mục của năm học 2021 – 2022. Trong đó, nhà trường đã khởi tạo các chuyên mục nội bộ và đặc biệt chú trọng xây dựng kho học liệu dùng chung nhất là đối với các môn học của chương trình GDPT 2018

- **Quản lý lưu trữ hồ sơ trên cổng thông tin nội bộ:** Trên cổng thông tin nội bộ, nhà trường đã xây dựng hệ thống quản lý báo cáo, quản lý lưu trữ hồ sơ sổ sách trên lớp 2. Mỗi giáo viên có 01 tài khoản cá nhân để truy cập nên rất tiện lợi và đảm bảo công tác bảo mật.

- **Quản lý giảng dạy của giáo viên trong nhà trường :** Khi nhà trường thực hiện mô hình trường học điện tử đã có kho lưu trữ tài nguyên bài giảng điện tử trên (lớp 2) trong cổng thông tin nội của nhà trường . Kho tài nguyên lưu trữ bài giảng điện tử của nhà được khởi tạo theo một hệ thống gồm từng (khối,

lớp, môn) và mỗi giáo viên sẽ có một tài khoản riêng để truy cập vào và có thể tải bài giảng điện tử giảng dạy của mình lên trên đó phục vụ việc lưu trữ và giảng dạy khi cần thiết. Góp phần tạo thành một trong những tài nguyên hữu ích trong việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm giảng dạy .

* Kết quả dạy tự chọn:

- 37/37 lớp được học tự chọn (K8,K9 học Toán, Văn) K6, K7 học tin học.
- SKKN: 10 cấp trường gửi cấp Quận

* Kết quả dạy 2 buổi trên ngày : Trường thực hiện đều ở các môn xã hội, tự nhiên.

Tổng số học sinh học 2 buổi/ngày: 656 HS

* Thực hiện tốt việc dạy học theo chuẩn kiến thức, đổi mới phương pháp rèn luyện kỹ năng, nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

* Triển khai dạy học tích hợp Giáo dục môi trường và tuyên truyền giáo dục An toàn giao thông đạt hiệu quả và chất lượng cao (thể hiện ở các môn: GDCC, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn, HĐNGLL)

* Dạy học với nội dung Giáo dục địa phương: Nhà trường thực hiện tốt và đều đặn, giáo viên đã kết hợp với đoàn phường tham gia các hoạt động văn nghệ, các hoạt động từ thiện và giáo dục chính trị ở địa phương.

* Nhà trường đã triển khai dạy học tích hợp việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và mang lại hiệu quả cao. Cụ thể trong năm học qua, nhà trường và học sinh đã sử dụng tiết kiệm hiệu quả năng lượng điện, tắt tất cả các thiết bị điện khi không sử dụng...

* Công tác thực hiện đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá được nhà trường thực hiện tốt.

* Trường xây dựng kho học liệu, lưu giữ các đề kiểm tra, sáng kiến kinh nghiệm của GV. Khi giáo viên cần có thể khai thác. 100% GV đều áp dụng CNTT vào đổi mới dạy học, thực hiện nhiều chuyên đề dạy học phù hợp với thực tế để nâng cao chất lượng dạy học...

* Công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề: 100% học sinh nhà trường được tham gia học nghề. Công tác hướng nghiệp được nhà trường thực hiện theo 4 chủ đề, 9 tiết, đúng sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo.

* Thực hiện giáo dục NGLL: Thực hiện nghiêm túc chương trình hoạt động NGLL của Bộ Giáo dục 2 tiết/1 tháng/1 lớp.

* Triển khai nghiêm túc bộ tài liệu Thanh lịch – văn minh. Giảng dạy lồng ghép với tiết dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp: 6 tiết/ 1 năm/ 1 lớp.

* Thực hiện chương trình giảm tải: Nghiêm túc.

* Tham gia dạy chương trình Tiếng Anh: Tiếng Anh bổ trợ 1 tiết/ tuần.

III. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động quy chế chuyên môn

- Các chính sách đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên được nhà trường thực hiện nghiêm túc và quan tâm thường xuyên, ngoài ra nhà trường còn luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và thu hút giáo viên giỏi. Các kế hoạch chỉ đạo được nhà trường xây dựng ngay từ đầu năm sau đó phổ biến các văn bản chuyên môn kịp thời cho giáo viên thực hiện. Kế hoạch chỉ đạo qui chế chuyên môn được triển khai đều đặn hàng tháng. Điểm kiểm tra của học sinh được quản lý bằng phần mềm quản lý điểm. Hàng tháng bộ phận nhập điểm thực hiện theo đúng kế hoạch, có đánh giá qua họp giao ban Ban giám hiệu và tổ trưởng chuyên môn.

- Việc chỉ đạo kiểm tra định kì thường xuyên được thực hiện theo đúng kế hoạch và chương trình của Bộ Giáo dục. Bài kiểm tra giữa kì và cuối kì của 100% các môn học đều được giáo viên kiểm tra và công khai đáp án, biểu điểm tới từng học sinh.

- Công tác đánh giá, xếp loại học sinh được thực hiện theo đúng quy tắc đánh giá xếp loại và theo đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp đặc biệt theo đúng Thông tư 26, 58 của Bộ Giáo dục.

- Công tác đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp được nhà trường thực hiện theo đúng quy trình, công bằng khách quan và lưu vào hồ sơ giáo viên hàng năm.

*** Công tác giảng dạy**

Trước khi nghỉ dịch Covid 19:

- Ban giám hiệu có đầy đủ kế hoạch chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn, thường xuyên kiểm tra các hoạt động trong nhà trường định kì, đột xuất. Tổ

chức cho giáo viên học tập quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm, phân công chuyên môn hợp lý, công bằng, đúng năng lực.

- Hàng tháng nhà trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đều đặn, dự giờ thăm lớp để đánh giá năng lực chuyên môn của từng giáo viên. Kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện chương trình dạy học. Do vậy không có hiện tượng giáo viên dồn ép, cắt xén chương trình, vi phạm qui chế chuyên môn.

Khi nghỉ dịch Covid 19:

*** *Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:***

- Ngay từ đầu năm, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch đổi mới sinh hoạt chuyên môn với các mục tiêu:

+ Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng, tránh tổ chức một cách hình thức tại các tổ chuyên môn.

+ Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về chuyên môn và tư vấn giải pháp phù hợp cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

+ Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học; Tạo mối quan hệ chia sẻ, học tập, giúp đỡ nhau giữa các giáo viên trong trường.

- Với các giải pháp như:

+ Phân công mỗi tổ sinh hoạt 1 ngày cụ thể vào các tiết 4, 5 để dễ dàng cho việc thực hiện và rút kinh nghiệm các tiết chuyên đề.

+ Duy trì họp giao ban triển khai, giải đáp công việc giữa các Phó hiệu trưởng và Tổ trưởng các tổ vào tiết 2 – thứ 5 hàng tuần để các tổ trưởng có thể nắm vững nội dung công việc, cũng như có thể triển khai đến tổ một cách hiệu quả nhất.

+ Duy trì việc tập huấn công nghệ thông tin cho giáo viên các tổ vào tiết 3, 4 chiều thứ 5 hàng tuần với các nội dung thiết thực, gần gũi, giáo viên có thể ứng dụng ngay nội dung tập huấn vào các công việc hàng ngày.

+ Nội dung sinh hoạt chuyên môn hướng đến đó là: Thảo luận và xây dựng các chuyên đề dạy học; Dự giờ, rút kinh nghiệm và rút ra cách thức vận dụng chuyên đề vào thực tế giảng dạy; Thảo luận các bài dạy khó, các bài dạy dài, các chủ đề dạy học mới xây dựng trong kế hoạch dạy học của năm học này;

Thông nhất các nội dung kiểm tra thường xuyên, giữa kì, cuối kì; Thảo luận về các phương pháp dạy học mới trong đó tập trung vào các phương pháp dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, phương pháp Bàn tay nặn bột, phương pháp dạy học STEM; Thảo luận về việc kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư 58 và thông tư 26...

- Một số kết quả đã đạt được:

+ Đã có tổng cộng 36 chuyên đề của các tổ được triển khai trong năm. Với mỗi chuyên đề, tổ nhóm đã xây dựng, rút kinh nghiệm và rút ra được kinh nghiệm áp dụng chuyên đề vào thực tế giảng dạy

+ Đã có 02 chuyên đề dạy học Stem được thực hiện đại trà ở khối 8 (học kì I: Môn Vật lý; học kì II: Môn Sinh học) với nhiều sản phẩm sinh động, hấp dẫn, sáng tạo của học sinh.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin được áp dụng sáng tạo trong các tiết chuyên đề góp phần nâng cao hiệu quả của tiết dạy lên nhiều.

+ Các vấn đề khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong các tổ nhóm đều được tháo gỡ.

*** Kết quả xếp loại chuyên môn giáo viên theo đánh giá của nhà trường như sau:**

Tổng số GV trực tiếp giảng dạy	Giỏi	%	K	%	Đạt	%
68	58	85,3%	10	14,7%	0	0

*** Kết quả BDTX đối với GV:** GV đã tự học và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về CNTT, chuyên môn.

- Giáo viên dự chuyên đề cấp Quận là 38 lượt/năm học.

- Số chuyên đề ĐMPPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh: 10 môn, trong đó số chuyên đề dạy học theo chủ đề môn học: 7; số chuyên đề dạy học liên môn: 3

- Chuyên đề ôn thi THPT: 12 (liên trường 6)

Tổng số lượt giáo viên dự: 2620

- Chỉ đạo sử dụng là đồ dùng dạy học:

- + Số đồ dùng làm thêm là 30.
- + Số lượt giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học: 7478 lượt/năm.
- + Số giáo án điện tử và giáo án E-learning được xây dựng và đưa vào sử dụng trong năm học là : Hơn 13000.

- Chỉ đạo công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Tổ chức kì thi học sinh giỏi cấp trường 10 môn văn hóa đối với khối 8. Nhà trường thành lập đội tuyển của các môn học và có kế hoạch bồi dưỡng cho học sinh ngay từ đầu năm. Đồng thời, đối với học sinh lớp 9 đang học đội tuyển cấp quận nhà trường tiếp tục phân công giáo viên bồi dưỡng tại trường 1 buổi/tuần. Kết quả:

+ HSG cấp Quận : 21 HS.

+ HSG cấp Thành phố: 4 HS

+ HS giao lưu trí tuệ : 02 huy chương bạc

Kết quả xếp loại học lực: Khối 7,8,9 theo thông tư 26

Tổng số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1196	714	59.7	384	32.11	91	7.61	7	0.59	0	0

Kết quả xếp loại học lực: Khối 6 theo thông tư 22

Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
296	165	55.74	103	34.8	28	9.46	0	0

- So với chỉ tiêu đầu năm: Các chỉ tiêu giỏi và khá vượt chỉ tiêu là 0,51 % yêu cầu như kế hoạch đầu năm học

- Kết quả xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9:

Tổng số HS xếp loại TN	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
405	249	61,5	131	32,3	25	6,2	0	0	0	0

* Đánh giá chung: So với kế hoạch đầu năm, so với năm học trước tất cả các chỉ tiêu về học lực, hạnh kiểm nhà trường đều đạt kế hoạch.

Các hoạt động giáo dục khác:

Nhà trường đã tổ chức liên tục các đợt thi đua trong năm học. Cụ thể hoá các tiêu chuẩn thi đua phù hợp với đơn vị, đối tượng là giáo viên, nhân viên, quản lý theo biểu điểm để dễ phấn đấu thực hiện, dễ đánh giá, đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai. Sau mỗi đợt thi đua đều được sơ kết, tạo được không khí thi đua lành mạnh, đoàn kết, nhất trí, thẳng thắn góp ý những tồn tại để giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tập thể có 11 cá nhân được đề nghị công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; có 78 CB-GV đạt LĐTT. Các phong trào thi đua được tiến hành thường xuyên, liên tục, có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt rất hiệu quả trong cả giáo viên và học sinh. Tổ chức tốt cuộc vận động ***“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”***: Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ giáo viên và học sinh, chú trọng những việc ***“làm theo”***; phong trào thi đua có tổ chức phát động, ký giao ước thi đua trong cán bộ giáo viên, học sinh. Tập trung đổi mới lề lối làm việc, xây dựng phong cách làm việc dân chủ, quần chúng, nêu gương; đổi mới phương pháp dạy học, ***“Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”*** để học sinh noi theo. Thi đua xây dựng ***“Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”***, Xây dựng ***“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”***, cuộc vận động ***“Hai không”***; Các cuộc vận động trên được thực hiện tích hợp trong các hoạt động dạy, học, HĐNGLL. Thực hiện nghiêm túc năm ***“Trật tự văn minh đô thị”*** trong nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, bổ sung vào qui chế của đơn vị góp phần xây dựng nhà trường: Xanh - Sạch - Đẹp.

Thực hiện tốt nội khoá, làm tốt giáo dục ngoại khoá giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh, các chuyên đề HĐNGLL, giáo dục giới tính; Chuyên đề tiến bước lên đoàn; Bồi dưỡng kiến thức, lý tưởng cho các em học sinh ở độ tuổi 15 là cảm tình Đoàn; Tổ chức cho học sinh toàn trường tham quan ngoại khóa tại khu K9 Đá Chông và Ao Vua. Kết quả nhà trường có nề nếp tốt, kỷ cương

nghiêm, học sinh ngày càng ngoan. Công tác phòng chống tai nạn thương tích được tiến hành thường xuyên. An ninh trường học luôn được đảm bảo tốt. Công tác an ninh được Giám đốc CA TP tặng giấy khen Tổ bảo vệ và tập thể nhà trường.

Thực hiện tốt các cuộc vận động, ủng hộ, chăm lo giúp đỡ học sinh nghèo, khó khăn của nhà trường như: tặng đồng phục, SGK, tặng bảo hiểm, tặng quà cho học sinh nghèo nhân dịp khai giảng và Tết Nguyên đán, sơ kết, tổng kết; Thực hiện chế độ miễn giảm các khoản thu cho 21 học sinh khó khăn, hoàn thành xuất sắc công tác CTĐ, chăm sóc sức khỏe cho 100% học sinh nhà trường, ủng hộ các hoạt động từ thiện: CB, GV, NV nhà trường quyên góp với tổng số tiền là 21.5000.000đ; đã trao tặng 4 máy tính cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường; ủng hộ chương trình sóng và máy tính cho em về PGD đào tạo quận. Tặng quà Tết trung thu cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tặng học bổng của đại sứ Trung Quốc cho 9 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có kết quả học tập tốt mỗi suất trị giá 3,5 triệu đồng. Tặng quà cho các chốt phòng chống dịch, trung tâm y tế Phường Sài Đồng trong công tác phòng, chống dịch. Ủng hộ tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam của Quận và Phường Sài Đồng. Ủng hộ quỹ nhân đạo Phường Sài Đồng. Ủng hộ quỹ vì biển đảo Việt Nam: 10.373.000 đ. Ủng hộ chung sức nhân đạo. Ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam và mua vé ủng hộ nạn nhân chất độc da cam. Tiếp tục được Hội CTĐ quận Long Biên ghi nhận.

Nhà trường đã tham mưu tốt với địa phương, Ban đại diện CMHS, giáo dục và giúp đỡ học sinh khó khăn, có hoàn cảnh éo le, chậm tiến, chăm lo giữ gìn và bảo quản CSVC cho nhà trường, chăm sóc cây xanh, duy trì vệ sinh khung cảnh sư phạm vào chiều thứ 6 hàng tuần tạo nên khuôn viên nhà trường luôn: xanh, sạch, đẹp thực hiện kế hoạch năm **"Trật tự văn minh đô thị"**, xây dựng tủ sách Bác Hồ để giúp giáo viên, học sinh nhà trường thêm tư liệu nhằm thực hiện tốt hơn nữa cuộc vận động ***"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"***.

- **Kết quả xếp loại hạnh kiểm cuối năm:**

+ **Khối 7, 8, 9 theo thông tư 26 (tính theo %)**

Tổng số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu		Kém	
1196	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
	1181	98,75	15	1,25	0	0	0	0	0	0

+ Khối 6 theo thông tư 22

Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
296	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
	290	97.97	6	2.03	0	0	0	0

* Đánh giá chung: So với kế hoạch đầu năm học và với năm học trước, tỉ lệ HS hạnh kiểm tốt tăng và không có vụ việc xảy ra trong nhà trường.

*** Công tác quản lý:**

Công tác quản lý hành chính :

- Việc xây dựng kế hoạch, xây dựng và duyệt lịch công tác tháng, tuần của BGH và các nhân viên: Nhà trường xây dựng kế hoạch theo đúng yêu cầu về thể thức. Trong kế hoạch thể hiện 5 rõ. Trước mỗi công việc đều có kế hoạch thực hiện và triển khai. Đầu tuần, Ban giám hiệu xây dựng lịch công tác tuần cho nhà trường và cho Ban giám hiệu. Nhân viên văn phòng xây dựng lịch công tác tuần và nộp Ban giám hiệu phê duyệt kết quả công tác tuần trước và kế hoạch công tác tuần tới vào chiều thứ 6 hàng tuần.

- Số CB, GV, NV được kiểm tra hồ sơ công việc: 78. Trong đó, xếp loại Tốt : 75/78

Công tác tự kiểm tra nội bộ trường học :

Ngay từ đầu năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ, 100% giáo viên trong nhà trường đều được kiểm tra các nội dung khác nhau.

Tổng hợp kết quả kiểm tra, dự giờ:

- Số GV được BGH dự giờ: 40 GV
- Tổng số tiết dự: 70 (Loại Tốt: 30, Khá: 40, Trung bình: 0)
- Hiệu trưởng dự: 24tiết
- Hiệu phó dự: 46 tiết.

Số giáo viên được kiểm tra nghiệp vụ sư phạm nhà giáo: 16 GV, chiếm tỷ lệ: 23.2%

Trong đó: Xếp loại Tốt: 13 GV chiếm 81.3%

Xếp loại Khá: 3 GV chiếm 18.7%

Xếp loại TB: 0 GV chiếm 0%

Số GV được kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn: 69 GV chiếm 100%

Trong đó: Xếp loại Tốt: 59 GV chiếm 85.5 %

Xếp loại Khá: 10 GV chiếm 14.5 %

Xếp loại TB: 0 GV chiếm 0%

Đánh giá chất lượng đội ngũ qua kiểm tra của SGD:

Số giáo viên được PGD dự : 0 GV.

V. Kết quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ GV:

- GV luôn học tập và nâng cao trình độ, đặc biệt là trình độ CNTT: 98%

Gv đạt chuẩn CNTT theo TT03

- Có 02 GV đang bồi dưỡng theo học lớp Đại học đáp ứng Luật GD 2019.

- Số GV tham gia giảng dạy các môn tích hợp: 16

- Số GV tham gia bồi dưỡng CTGD PT : 0

- Số chuyên đề GV tự BD do nhà trường tổ chức : 22 chuyên đề (Ứng dụng các phần mềm hiệu quả trong dạy học, BD cho HS học tin học theo CT mới, Sử dụng bảng TTTM, Ôn tập cho HS khối 9)

VI. Các biện pháp xây dựng, khai thác, bảo quản CSVC trường chuẩn Quốc gia đáp ứng yêu cầu GDPT mới đối với lớp 7:

- Khai thác CSVC được trang bị: Đồ dùng dạy học, các phòng chức năng, đa năng không được khai thác do cải tạo và sửa chữa.

- Luôn bảo quản CSVC nhà trường, kịp thời sửa chữa những hư hỏng nhỏ, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Luôn quan tâm tới việc bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Phối hợp với đơn vị thi công đảm bảo đáp ứng đủ ĐK CSVC để dạy học chính khóa và bàn giao đúng tiến độ khối nhà B.

VII. Chuyển đổi số trong GDĐT

* *Việc ứng dụng công nghệ thông tin:*

- Công nghệ thông tin được ứng dụng trong 100% nội dung công việc điều hành của Ban giám hiệu thông qua các hòm thư điện tử.
- 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết dạy (trừ các tiết kiểm tra và các tiết dạy đặc thù).
- Việc tập huấn công nghệ thông tin hàng tuần cho giáo viên bước đầu mang lại những hiệu quả tích cực: Giáo viên sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc giảng dạy như phần mềm trộn đề HCMix, phần mềm Zoom dạy học trực tuyến, các phần mềm thiết kế bài giảng....
- Đến thời điểm hiện tại, số lượng câu hỏi TNKQ đã đăng tải trên hệ thống trực tuyến Google Driver là 980 câu trong đó số lượng câu hỏi đăng từ đầu năm học là 430 câu gồm 6 bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Địa, Sử, GD&ĐT.

- Số lượng đề thi đăng tải trên cổng thông tin điện tử trong năm học: 98 đề

* **Xây dựng kế hoạch tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trong thời gian phòng chống Covid-19:**

- Giúp học sinh được học tập chương trình THCS trong thời gian nghỉ học để phòng chống Covid-19.
- Nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học qua internet.
- Rèn luyện kỹ năng tự học và củng cố, ôn tập kiến thức trong thời gian nghỉ học.
- Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc tổ chức và hỗ trợ học sinh học tập rèn luyện.
- Thực hiện chỉ đạo của các cấp quản lý, lớp học trực tuyến (Zoom Meeting) được triển khai trong thời gian học sinh nghỉ học để phòng chống dịch Covid-19. Việc dạy - học trực tuyến là một giải pháp thay thế khi các lớp học truyền thống không thể triển khai và đây cũng là xu hướng trong thời đại công nghệ 4.0 được áp dụng trong thời gian học sinh chưa đến trường. Khi tham gia lớp học trực tuyến, giáo viên và học sinh cần phải tuân thủ nội quy để tiết học đạt hiệu quả cao nhất.

***Chương trình giảng dạy trực tuyến:**

+ Dựa trên khung phân phối chương trình dạy học của Bộ GD&ĐT mới nhất: các tổ chuyên môn phân công giáo viên và nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết môn học; BGH phê duyệt các kế hoạch dạy học theo từng môn phù hợp với chương trình giảng dạy trực tuyến.

+ Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các môn học do giáo viên xây dựng phù hợp trong kế hoạch dạy học và được BGH phê duyệt.

+ Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm lên kế hoạch tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy theo đúng chuyên môn phụ trách và giám sát quá trình giảng dạy được trao đổi thống nhất trên Lóp 2 cổng thông tin điện tử của nhà trường.

+ Hệ thống học liệu điện tử phục vụ chương trình học trực tuyến của từng môn học phải đảm bảo theo quy định của các khối lớp, các môn, các cấp.

+ BGH, TTCM, GV rà soát cập nhật bổ sung, chỉnh lý hình thức và nội dung mỗi bài giảng của từng môn theo quy định của cấp trên cho phù hợp với tình hình thực tế.

+ Tất cả các môn khi thực hiện dạy học trực tuyến phải gửi kế hoạch dạy học cho tổ trưởng chuyên môn duyệt, BGH duyệt theo quy chế quản lý chuyên môn.

+ Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho phó hiệu trưởng cuối mỗi tuần về việc dạy và học trực tuyến của lớp.

+ Các tổ bộ môn cần đánh giá hệ thống dạy và học trực tuyến, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức dạy và học trực tuyến hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc báo cáo đột xuất(nếu có).

+ Nhân viên công nghệ thông tin báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức dạy và học trực tuyến và đề xuất giải pháp khắc phục.

* Đánh giá: GV và HS thực hiện đúng nội quy và quy định dạy học trực tuyến, giảm tải theo QĐ.

*** Ứng dụng CNTT hiệu quả trong quản lý điều hành nhà trường.**

Quản lý trang thiết bị CNTT (bằng Google Drive bảng tính): Nhà trường có thành lập một nhóm quản lý trang thiết bị CNTT. Mọi thông tin về tình trạng sử dụng, cần sửa chữa và thay thế thiết bị tại các lớp được cập nhật thường xuyên. Thông qua đó, nhân viên phụ trách CNTT của nhà trường sẽ chủ động nhận thông báo, kịp thời sửa chữa các lỗi nhỏ và đề xuất thay thế, sửa chữa với những lỗi lớn. Đồng thời, nhà trường phân công một đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách để nắm bắt thông tin về trang thiết bị của các lớp.

Quản lý công tác chuyên môn:

Lưu hồ sơ chuyên môn: Nhà trường đã áp dụng tạo các thư mục về lịch báo giảng, sổ đăng ký sử dụng đồ dùng trên trang Web, các giáo viên được phân quyền để có thể truy cập và chỉnh sửa dữ liệu của mình, còn chỉ có thể xem để tham khảo với các lịch của các giáo viên khác. 100% CBGV có tài khoản công thông tin nội bộ. Tại đây, nhà trường khởi tạo nhiều chuyên mục nội bộ đặc biệt là hệ thống phiếu bài tập, các bài soạn, bài giảng điện tử của các môn trên kho tài nguyên dùng chung của nhà trường. Giáo viên hoàn toàn có thể tải về để chỉnh sửa và sử dụng phục vụ cho công việc giảng dạy. Để bổ sung các tài nguyên vào kho bài giảng, nhà trường phân công các đồng chí nhóm trưởng lên kế hoạch cho phù hợp với từng nhóm đảm bảo mỗi giáo viên ít nhất có 02 bài giảng hoặc phiếu học tập hoặc đăng tải các nội dung theo phân công trong 01 tháng. Nhà trường cũng phân công 01 đồng chí quản lý cổng thông tin điện tử và có báo cáo gửi ban giám hiệu hàng tháng. Bên cạnh đó, nhà trường cũng đẩy mạnh việc sinh hoạt của các tổ chuyên môn trên lớp 2 với việc đăng tải các kế hoạch chuyên môn của tổ đầu tháng, đánh giá cuối tháng và việc thảo luận, thống nhất nội dung các chuyên đề trong tháng.

Dự giờ, thăm lớp online: Trong thời gian học trực tuyến, ban giám hiệu nhà trường vẫn tiến hành dự giờ thăm lớp online đồng thời công khai đánh giá kết quả tiết dạy trong họp hội đồng.

Đăng ký sử dụng DDDH và các phòng chức năng qua biểu mẫu: Nhà trường tiến hành tạo lập các biểu mẫu trên trang Web. Mỗi giáo viên được cấp 01 tài khoản. Đầu tháng, giáo viên đăng ký thời gian sử dụng, khi sử dụng và điền thông tin vào biểu thông tin sẽ được chuyển vào biểu tổng hợp, BGH để dàng theo dõi, quản lý việc sử dụng, hoạt động của từng lớp, từng giáo viên.

Quản lý lịch công tác tuần của BGH: Trường tạo lập trang tính về lịch công tác tuần của BGH theo tháng, tuần. Tại đây, BGH cập nhật kế hoạch công việc trong tuần, cũng như các công việc đột xuất, đánh giá được kết quả các công việc đã hoàn thành hay chưa hoàn thành trong tuần.

*** Báo cáo các giải pháp thực hiện ôn tập trực tuyến:**

- Các giải pháp nhà trường đã thực hiện:
 - + BGH nhà trường triển khai kiểm tra rà soát thống kê điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện dạy học trực tuyến
 - + BGH xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, nội qui học trực tuyến đến GV, Hs và PHHS.
 - + Ban giám hiệu và các tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ thăm lớp để kiểm tra việc dạy của giáo viên và việc học của học sinh; đồng thời tư vấn cho giáo viên các phương pháp dạy sao cho hiệu quả.
 - + Các tổ chuyên môn thống nhất lại nội dung chương trình sao cho phù hợp với việc triển khai dạy học trực tuyến.
 - + 100% Gv sử dụng phần mềm Zoom để triển khai dạy học: Mỗi lớp sẽ sử dụng một ID và mật khẩu cố định cho tất cả các tiết học; GV Cập nhật thông tin tiết học; số học sinh có mặt, vắng mặt từng tiết học và phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm; phụ huynh học sinh khi học sinh không có mặt.
 - + Tăng cường việc giao bài tập, chấm chữa bài cho học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau sao cho hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh của lớp dạy.
- Hiệu quả của giải pháp:
 - + Việc dạy và học đi vào ổn định ngay.

+ Các giáo viên trong nhà trường đã nỗ lực cố gắng, đồng thời sáng tạo nhiều phương pháp giảng dạy hiệu quả, phù hợp với việc dạy học trực tuyến.

+ Phụ huynh học sinh ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với các giáo viên của lớp trong việc quản lý học sinh.

+ Đa số học sinh bắt nhịp được với phương pháp học tập.

VIII. Kết quả bồi dưỡng:

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG các bộ môn khối 9, tăng cường hỗ trợ học sinh các CLB 6,7,8; giao chỉ tiêu kế hoạch cho các GVBM tham gia đầy đủ các cuộc thi. Kết quả HSG các cấp đạt cao với năm học trước chưa đạt chỉ tiêu được giao. Toàn trường có 18 HSG cấp Quận với: 4 giải nhì, 7 giải ba, 7 khuyến khích ; 2 giải nhì và 1 giải ba NCKHKT, 3 HS giỏi dự thi cấp TP với 4 giải (2 giải ba, 2 giải khuyến khích..), có 50 HS tham gia và đạt giải các sân chơi trí tuệ toán học quốc tế mở rộng với 02 huy chương bạc và 01 học sinh đạt giải vô địch cấp trường.

Nhà trường có 2 đề tài NCKHKT cấp Quận với 02 HS đạt giải nhì và 01 HS đạt giải ba. Liên đội THCS Sài Đồng có 1 HS đạt giải khuyến khích cấp thành phố cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai. 1 học sinh đạt giải nhì Tin học trẻ cấp quận và lọt vào vòng chung kết cuộc thi Tin học trẻ cấp Thành phố.

• Giải pháp nâng cao chất lượng thi THPT:

- Từ đầu năm, Ban giám hiệu nhà trường đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng cho học sinh lớp 9.

- Ban giám hiệu đã xây dựng kế hoạch chi tiết và đảm bảo thực thi có hiệu quả; Trong quá trình thực hiện, kế hoạch này được điều chỉnh sao cho hợp với tình hình đến trường của học sinh:

+ Phân công các nhóm trưởng phụ trách 04 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, môn 4: Nhóm Ngữ văn: Đ/c Dương Thị Ngạn - Nhóm trưởng; Nhóm Toán: Đ/c Đinh Thị Mai - Nhóm trưởng; Nhóm Tiếng Anh: Đ/c Nguyễn Thị Thoa - Nhóm trưởng.

+ Các nhóm cùng nhau xây dựng tài liệu ôn tập chung cho các môn trong toàn khối.



+ Trong thời gian học trực tuyến hay học trực tiếp, nhà trường vẫn duy trì việc kiểm tra đầu đặn cuối tháng cả 3 môn Toán, Văn, Anh; đặc biệt trong thời gian học trực tuyến, môn tiếng Anh nhà trường còn cho học sinh tiến hành kiểm tra qua Google Form hàng tuần.

- Sau mỗi lần kiểm tra, nhà trường đều tiến hành thống kê tỉ lệ, so sánh giữa các lớp đồng thời yêu cầu giáo viên dạy các lớp đề ra các biện pháp phù hợp hơn để nâng cao chất lượng.

- Bên cạnh đó, nhà trường xây dựng 03 vòng ôn tập cho học sinh. Ở mỗi vòng ôn tập, các tổ nhóm sẽ xây dựng phân phối chương trình phù hợp và cuối mỗi vòng ôn học sinh được tiến hành kiểm tra theo hình thức chia phòng, coi chéo, chấm chéo trước khi bước sang vòng ôn tiếp theo.

IX. Về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 năm học 2021-2022

- Đặc điểm tình hình: có 8 lớp 6 với 296 HS

- Số lượng bộ SGK : Đủ cho HS

- Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên còn khó khăn về mặt nhân sự do thiếu giáo viên ở các bộ môn Sinh, Địa nên nhà trường phải hợp đồng thêm giáo viên.

* Nhà trường đã xây dựng khung chương trình nhà trường thực hiện cho tất cả các môn. Trong đó các môn dạy:

+ Lịch sử và Địa lý: Học kì I: Lịch sử 2 tiết/ tuần; Địa lý 1 tiết/ tuần

Học kì II: Lịch sử 1 tiết/ tuần; Địa lý 2 tiết/ tuần

+ Khoa học tự nhiên: Nhà trường tiến hành xây dựng phân phối chương trình đảm bảo cho học sinh được học theo đúng trình tự thiết kế của sách giáo khoa.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch; phân công chuyên môn và xếp 05 thời khóa biểu tương ứng với các thời điểm thay đổi của môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử và địa lý .

- Về cơ bản, số giáo viên dự kiến của nhà trường đủ đáp ứng nhu cầu dạy học cho năm học.

* Kết quả dạy học : Đạt chỉ tiêu đề ra về chất lượng đại trà.

Kết luận:

* *Điểm mạnh:*

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có ý thức trách nhiệm cao trong công tác, luôn bám trường bám lớp, nhiệt tình và tâm huyết với nghề, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Học sinh có nề nếp, tích cực tham gia các phong trào thi đua Đoàn Đội.

* *Tồn tại: Còn thiếu giáo viên (thiếu 17 giáo viên ở các môn)*

Đánh giá xếp loại thi đua của CB, GV, NV.

+ Số giáo viên đề nghị CSTĐ cấp cơ sở: 11 đ/c.

+ Số CB, GV, NV đạt LĐTT : 78 chiếm 100%

Đề nghị danh hiệu thi đua của trường: Trường tiên tiến xuất sắc

Đề xuất và kiến nghị: Bổ sung thêm nhân sự để đáp ứng yêu cầu của năm học mới.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: để báo cáo;
- BGH;
- Lưu: VT.



Thẩm Thị Lý

